

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ II - KHỐI 8 (BUỔI SÁNG)
NĂM HỌC 2025 - 2026
(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 15/12/2025)

Thứ	Tiết	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6
Thứ 2	1	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO	CHAOCO
	2	Văn T.Nhân	Văn Th.Vinh	Toán Hồng Hạnh	Toán Phan Nga	Mỹ thuật Kiều Thu	Anh Lê Huyền
	3	Văn T.Nhân	Văn Th.Vinh	Toán Hồng Hạnh	Toán Phan Nga	Anh Lê Huyền	KHTN Châu Vân
	4	Toán Hồng Hạnh	Tin Luu Hùng	Văn T.Nhân	Anh Kim Dung	Văn Đỗ Hà	Toán Tráng
	5	Toán Hồng Hạnh	Anh Kim Dung	Văn T.Nhân	KHTN Bùi Hiền	Văn Đỗ Hà	Toán Tráng
Thứ 3	1	KHTN Đức	Toán Đỗ An	Sử - Địa Diệu Thúy	Văn Thùy Linh	KHTN Võ Hải	KHTN Đỗ Hồng
	2	Sử - Địa Diệu Thúy	Toán Đỗ An	KHTN Võ Hải	Văn Thùy Linh	Công nghệ T.Dũng	KHTN Châu Vân
	3	Anh Thúy Linh	Mỹ thuật Kiều Thu	Toán Hồng Hạnh	GDTC Đăng Hoàng	KHTN Nguyễn Hòa	Sử - Địa Đào Hiền
	4	Anh Thúy Linh	GDTC Đăng Hoàng	Anh Ng.Tâm	KHTN Bùi Hiền	Toán Hồng Ngọc	Mỹ thuật Kiều Thu
	5	GDCC Vũ Anh	KHTN Bùi Hiền	Anh Ng.Tâm	KHTN Đức	Toán Hồng Ngọc	KHTN Nguyễn Hòa
Thứ 4	1	Anh Thúy Linh	Công nghệ Nguyễn Trang	Văn T.Nhân	Sử - Địa Quang	KHTN Bùi Hiền	Anh NN
	2	KHTN Châu Vân	Sử - Địa Quang	KHTN Bùi Hiền	Mỹ thuật Kiều Thu	GDCC Ngô Cúc	Anh Lê Huyền
	3	Văn T.Nhân	Anh NN	Công nghệ Nguyễn Trang	GDCC Thu Hà	GDTC Lợi	Văn Hạnh
	4	Tin Luu Hùng	Anh NN	KHTN Đức	Anh Kim Dung	Anh NN	Văn Hạnh
	5	Công nghệ Nguyễn Trang	KHTN Đức	Tin Luu Hùng	Anh Kim Dung	Anh NN	GDCC Ngô Cúc
Thứ 5	1	Mỹ thuật Kiều Thu	KHTN Viết Thắng	Anh Ng.Tâm	Công nghệ Quân	KHTN Bùi Hiền	Anh Lê Huyền
	2	KHTN Võ Hải	Toán Đỗ An	Toán Hồng Hạnh	Văn Thùy Linh	Sử - Địa Quang	Công nghệ T.Dũng
	3	Sử - Địa Quang	Toán Đỗ An	GDTC Đăng Hoàng	Văn Thùy Linh	Tin Luu Hùng	GDTC Lợi
	4	GDTC Đăng Hoàng	Anh Kim Dung	Mỹ thuật Kiều Thu	Sử - Địa Quang	Văn Đỗ Hà	Tin Luu Hùng
	5	KHTN Châu Vân	Anh Kim Dung	KHTN Bùi Hiền	KHTN Viết Thắng	Văn Đỗ Hà	Sử - Địa Quang
Thứ 6	1	Toán Hồng Hạnh	Văn Th.Vinh	GDCC Thu Hà	Anh NN	Toán Hồng Ngọc	Văn Hạnh
	2	Toán Hồng Hạnh	Văn Th.Vinh	Văn T.Nhân	Anh NN	Toán Hồng Ngọc	Văn Hạnh
	3	Anh NN	KHTN Bùi Hiền	Sử - Địa Quang	Toán Phan Nga	Anh Lê Huyền	HĐTN Hạnh
	4	Văn T.Nhân	GDCC Vũ Anh	Anh NN	Toán Phan Nga	Anh Lê Huyền	Toán Tráng
	5	HĐTN Hồng Hạnh	HĐTN Th.Vinh	HĐTN Thu Hà	HĐTN Phan Nga	HĐTN Lê Huyền	Toán Tráng

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II - KHỐI 8 (BUỔI CHIỀU)

NĂM HỌC 2025 -2026

(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 15/12/2025)

Thứ	Tiết	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6
Thứ 2	1	103	405		314	417	504
	2	Toán Hong Hanh	Anh NN		Anh NN	Toán Hong Ngoc	Toán Trang
	3	Văn T.Nhan	Anh NN		Anh NN	Sử Quang	Văn Hanh
	4	Văn T.Nhan	Toán Do An		Văn Thuy Linh	Anh NN	Văn Hanh
	5		Sử Quang		Văn Thuy Linh	Anh NN	
Thứ 3	1	100	103	106	314		504
	2	Anh Thuy Linh	Anh Kim Dung	Anh Ng.Tam	Toán Phan Nga		Văn Hanh
	3	Toán Hong Hanh	Anh Kim Dung	Văn T.Nhan	Toán Phan Nga		Anh Le Huyen
	4	Toán Hong Hanh	Văn Th.Vinh	Văn T.Nhan	Anh Kim Dung		Anh Le Huyen
	5	Văn T.Nhan	Văn Th.Vinh		Anh Kim Dung		
Thứ 4	1	100		106		105	411
	2	Sử Quang		Toán Hong Hanh		Văn Do Ha	Toán Trang
	3	Anh Thuy Linh		Sử Quang		Anh Le Huyen	Toán Trang
	4	Anh Thuy Linh		Anh Ng.Tam		Toán Hong Ngoc	Anh Le Huyen
	5			Anh Ng.Tam		Toán Hong Ngoc	Sử Quang
Thứ 5	1						
	2	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB
	3	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB
	4	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB
	5	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB	CLB
Thứ 6	1		103	106	314	105	
	2		Văn Th.Vinh	Toán Hong Hanh	Địa Dao Hien	Anh Le Huyen	
	3		Toán Do An	Toán Hong Hanh	Tin Lu Hung	Địa Dao Hien	
	4		Toán Do An	Văn T.Nhan	Văn Thuy Linh	Văn Do Ha	
	5		Địa Dao Hien		Toán Phan Nga	Văn Do Ha	